

HỘI HỌA PHẬT GIÁO TRONG CÁC CHÙA Ở VIÊNG CHĂN

BUA NGÂN PHIM MA CHẮC

Có thể nói, A Ham của chùa nào cũng đều có tranh tường. Nhưng Viêng Chăn là một thành phố từng bị chiến tranh tàn phá nặng nề nhất vào đầu TK XIX, sau thất bại của cuộc nổi dậy của vua A Nủ Vông. Cho nên chùa tháp của Viêng Chăn cũng bị chiến tranh tàn phá và được xây dựng lại từ cuối TK XIX trở lại đây. Duy nhất chỉ có chùa Xi Xa Kệt được vua A Nủ Vông xây dựng hồi đầu TK XIX là còn nguyên vẹn. Cho nên, có thể nói, chỉ có những tranh tường ở chùa Xi Xa Kệt được coi là cổ nhất. Còn tranh tường trong các chùa tháp khác ở Viêng Chăn đều được vẽ những năm gần đây.

1. Đề tài hội họa Phật giáo trong các chùa Viêng Chăn

Đề tài thường gặp nhất qua các bức tranh tường các chùa Viêng Chăn là các Jataka Phật giáo. Người Lào cho rằng đức Phật từng trải qua 50 kiếp (hạ xíp xạt) nhưng 10 kiếp cuối cùng (xíp xạt), trước khi trở thành đức Phật, được người Lào quan tâm nhất. Mười kiếp đó là: Tế mê, Sá nóc, Su vãn nạ sám, Nê my lát, Ma hổ sốt, Pu li thật, Chăn tạ kum man, Na khạ, Vị thun na bản dít và Phạ Vệt xản đơn. Trong 10 kiếp nói trên thì người Lào lại quan tâm và yêu thích nhất kiếp cuối cùng là Phạ Vệt xản đơn. Và khi đã trải qua cuộc đời của Phạ Vệt Xản Đơn thì đức Phật ra đời.

Truyện *Vệt xản đơn* được viết bằng tiếng Pali - Xangxcrit và đã được dịch ra tiếng Lào. Truyện gồm trên 1000 câu thơ và gồm 13 đoạn chính là 13 giai đoạn trong cuộc đời của đức Phạ Vệt.

Đoạn 1: Thất Sa Phon - mẹ của Phạ Vệt được Phạ In ban cho 10 lời chúc mừng trước khi sinh ra Phạ Vệt.

Đoạn 2: Hi ma phan - Phạ Vệt bố thí voi trắng là báu vật của vương quốc và vào rừng tu.

Đoạn 3: Tha na khan- Phạ Vệt trên đường đi tu đã bố thí xe ngựa để cả nhà cùng đi bộ vào rừng.

Đoạn 4: Vãn nạ phạ vệt - gia đình Phạ Vệt vào rừng sống và họ sống chính bằng hoa quả rừng và đào củ mài trong rừng để ăn.

Đoạn 5: Chun la phôn - trong rừng lớn xuất hiện một người đi săn có tên là Chet ta but và con chó săn của anh ta.

Đoạn 6: Ma ha phôn - Người đi săn Chet ta but gặp một người Bà la môn tên là Sui sa ca trong rừng.

Đoạn 7: Cum man - Người Bà la môn Sui sa ca lấy một người vợ trẻ nhưng hai người không có con, họ rất buồn rầu.

Đoạn 8: Cum man - người Bà la môn xin hai đứa con và Phạ Vệt bố thí hai con.

Đoạn 9: Nang ma thi - vợ Phạ Vệt từ rừng về nhà không thấy con đã đi tìm.

Lào là đất nước của Phật giáo, vì vậy chỉ cần đến thủ đô Viêng Chăn, ta cũng đã dễ dàng gặp rất nhiều chùa tháp ở ngay trên các khu phố. Có dịp đến thăm các chùa tháp ở Viêng Chăn, vào mỗi ngôi chùa, đều khiến du khách ấn tượng nhất là những bức tranh được thể hiện ngay trên tường của các ngôi A Ham (Phật đường).

Đoạn 10: Xac ka ban - Trời biến thành người Bà la môn xin vợ và Phạ Vệt bố thí vợ.

Đoạn 11: Ma ha lat - người Bà la môn đưa hai con của Phạ Vệt đi ăn mày.

Đoạn 12: Xac ka ti - bố mẹ của Phạ Vệt là phạ nha nương tìm được hai cháu nội và đã vào rừng tìm Phạ Vệt đưa về cung.

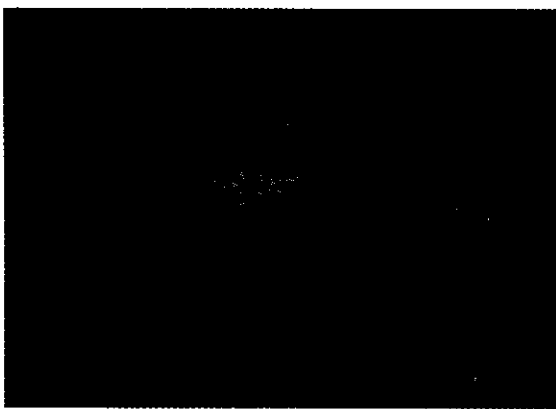
Đoạn 13: Nạ khon - cả nhà đoàn tụ và trở thành Phật.

Trong những ngôi chùa lớn ở Viêng Chăn, người ta thường thể hiện các bức tranh thành 13 bức về 13 đoạn của cuộc đời Phạ Vệt. Nếu chùa không vẽ truyện Phạ Vệt là không phải chùa nổi tiếng.

Bên cạnh truyện Phạ Vệt, người ta cũng vẽ truyện Phật sinh và Phật nhập niết bàn. Ngoài ra trong mỗi Phật đường đều có ban thờ Phật và trên ban thờ Phật thường có một pho tượng đẹp nhất được bày. Ngay sau bức tượng Phật, người ta thường vẽ lên tường hình một cây bồ đề tỏa bóng mát che chở cho pho tượng Phật.

Có một loại tranh Phật hiện được vẽ trong nhiều chùa mới Viêng Chăn, nhiều họa sĩ thể hiện, đó là tranh vẽ trên cả một bức tường và vị trí trung tâm của bức tranh là một cây bồ đề khổng lồ với vô số cành và một gốc to nhất và xung quanh còn vài gốc nhỏ hơn. Cây bồ đề có lá xanh thành tán rộng. Dưới gốc bồ đề là đức Phật đang ngồi thiền định. Phía xa xa là những ngọn núi tuyết phủ và đằng sau cây bồ đề và đức Phật là những con hươu, nai nhớn nhoe gặm cỏ.

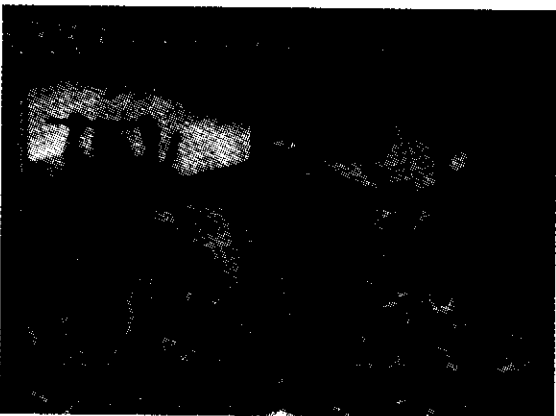
Bên cạnh đề tài Phật giáo, truyện kể dân gian cũng biến thành đề tài trang trí trên các bức tường của A ham. Trên tường và trần A ham chùa Xi Xa Kệt có vẽ câu chuyện cổ phạ nha Bốc kạ lạp phát và truyện đức Phật đi tìm đường giải thoát cho nhân loại. Truyện phạ nha Bốc kạ lạp phát có một chiếc xe ngựa chở hai vợ chồng phạ nha đang chạy trốn, họ còn ngoảnh mặt lại nhìn một đoàn quân đang đuổi theo sau. Còn truyện về Phật, ta có thể thấy cung điện vàng son và chàng hoàng tử trẻ tuổi đang dong ruổi ngựa đã đi xa khỏi



Truyện Phạ Vệt - tranh Chùa In Peng



Thú vật dâng thức ăn cho Đức Phật
tranh đắp nổi Chùa In Peng



Nữ thần bảo vệ Đức Phật

cung điện và có bao nhân dân đang ngưỡng mộ chúc mừng hoàng tử.

Nhân sinh quan Phật giáo cũng thường được thể hiện qua việc vẽ trên hai bên tường trước cửa A ham. Nếu trong chùa người Việt thể hiện sắc sắc - không không, thì chùa Lào người ta vẽ hình người với một nửa chỉ là xương còn nửa kia là người thật. Hoặc họ có thể vẽ một con cá rất lớn với một nửa chỉ có xương còn nửa còn lại có đủ cả vẩy, thịt. Người ta quan niệm rằng con người hay con vật vừa là hư vừa là thực và mọi vật trên thế gian cũng chỉ là tồn tại hết sức ngắn ngủi, có mà như không, không mà có.

Để răn dạy con người phải sống một cách có đạo đức, hội họa trong các chùa Lào cũng thể hiện địa ngục, nơi mà những người chuyên làm điều ác sẽ phải trải qua khi chết đi. Những linh hồn của họ sẽ bị quỷ sứ dày dọa.

Đề tài của hội họa Phật giáo không chỉ có Phật giáo mà người ta cũng thể hiện cuộc sống thường nhật của con người ở các tường chùa. Người ta có thể vẽ cả một lễ hội lớn trên tường chùa với cảnh các nhà sư khất thực, nhân dân tham dự lễ hội. Có cả những bến sông với những con thuyền đang đậu và các cô gái đang gánh nước từ trên sông đang leo dốc để trở về nhà, những em bé đang chơi đùa trên bờ sông...

Các nhân vật của hội họa Phật giáo khá phong phú. Có thể thấy các vị vua, các vị phạ nha, các bà hoàng, các ẩn sĩ, các nhà sư, những người ăn mày, các cô gái, các chàng mỗ côi... bên cạnh những nhân vật có thật trên thế gian, người ta cũng thể hiện các vị thần Phật, các nàng tiên mà người Lào gọi là các The va da đang tung bồng trong các vũ điệu, các quỷ mà người Lào gọi là nhấc đang nhe nanh ghê gớm...

Bên cạnh người, thần, Phật, tiên, quỷ, hội họa Phật giáo Lào cũng dành nhiều niềm say mê khi thể hiện những con vật có thật trong thiên nhiên cũng như những con vật gần gũi với đời sống con người như: hổ, sư tử, khỉ, voi, chó, dê, chim, cá, hươu nai... Có thể thấy

khá nhiều những con vật được vẽ trong các chùa Lào.

2. Các loại hội họa Phật giáo được thể hiện ở chùa Viêng Chăn

Có bốn loại hội họa Phật giáo được thể hiện trên các chùa Viêng Chăn.

Có lẽ Viêng Chăn là một thành phố luôn bị chiến tranh đe dọa trong thời kỳ cổ trung đại, đặc biệt là bị người Xiêm tàn phá hoàn toàn sau thất bại của vua A Nủ Vông hồi đầu TK XIX, cho nên người Lào đã dùng *vải thô vẽ thành các bức tranh*, đặc biệt là tranh truyện Phạ Vệt. Có chùa dùng một tấm vải thô thật dài vẽ cả 13 đoạn trong cuộc đời Phạ Vệt. Có chùa dùng 13 tấm vải nhỏ hơn vẽ thành 13 bức tranh là 13 đoạn về cuộc đời Phạ Vệt. Mỗi một năm khi làm lễ hội Phạ Vệt một lần vào tháng ba, thì người ta lại đem treo toàn bộ bộ tranh vải Phạ Vệt cho nhân dân trong vùng và khách thập phương được xem. Cứ sau mỗi mùa lễ hội, người ta lại cuộn lại cất đi rồi đến mùa lễ hội năm sau lại đem ra dùng. Có lẽ chỉ có cách đó, người ta mới không sợ các bức tranh bị tàn phá. Bức tranh vải thô được coi là đẹp nhất chính là bộ tranh vải thô của chùa Nậm Khiêng, mừng Na Xai Phong, cách Viêng Chăn 25 km về phía nam. Đây là bức tranh vải thô đã được vẽ từ lâu đời bằng bột màu tự nhiên, tiếc là người ta không xác định được chính xác niên đại của bức tranh.

Còn một số chùa khác cũng có tranh vải thô. Và trong vùng nếu chùa nào không có, mỗi khi lễ hội, người ta cũng có thể hỏi mượn nhau, dùng xong thì đem trả.

Tranh tường được đắp bằng vữa xi măng và vôi thành hình một bức tranh giống như một bức phù điêu với nội dung mà họa sĩ muốn thể hiện. Sau đó người ta dùng màu sơn lên trên. Loại tranh này có thấy trong chùa Đông Pa lan ở Viêng Chăn. Trong chùa có nhà sư tên là Phạ Khăm Tân Vo lạ lạ. Hiện nay ông 80 tuổi, từng tu hành trong chùa từ nhỏ đến nay. Ông chính là tác giả của bức tranh tường được đắp bằng vữa ngay cửa trước của sim của chùa. Bức tranh mô tả

cánh đức Phật bay lên trời. Tại chùa In Peng và chùa Xi Xa Kệt cũng có một số bức tranh đắp vữa rồi sơn lên trên. Nhưng tranh ở chùa Xi Xa Kệt có niên đại sớm hơn, đầu TK XIX.

Tranh được vẽ thẳng lên tường là loại phổ biến nhất hiện nay. Loại tranh này cổ nhất là ở chùa Xi Xa Kệt với những bức vẽ về đề tài Phật giáo và tranh đề tài dân gian. Những bức vẽ này không biết tác giả là ai.

Ngoài ra còn nhiều chùa có tranh tường mới được vẽ những năm gần đây. Tại chùa In Peng, nhiều bức tranh tường được vẽ với các kích thước khác nhau và do hai họa sĩ là Un Hươn người Viêng Chăn và Xoi là họa sĩ ngoại tỉnh cùng nhau vẽ. Tại chùa In Peng cũng có nhiều tranh tường do họa sĩ So Pa Đít Xín là người Lào nhưng hiện sống ở vùng đông bắc Thái Lan vẽ. Ở chùa Đông Pa Lan cũng có nhiều bức tranh Phật do hai họa sĩ là Bua Ngán Phim Ma Chắc và So Pa Đít Xín vẽ.

Tranh tường lớn nhất trong các chùa Viêng Chăn là những bức tranh về cuộc đời của Phạ Vệt Xắn Đon và các tích Phật khác do hai họa sĩ hiện đại là Bua Ngán Phim Ma Chắc và Thoong Xinh công tác tại Đại học Mỹ thuật quốc gia Lào sáng tác.

Tranh được vẽ và sơn mài trên các cánh cửa chính và cửa sổ một số chùa. Loại này có, nhưng chưa phổ biến trên các cửa chùa Viêng Chăn. Người ta chủ yếu vẽ hình các cô tiên và hoa lá xong sơn mài khiến cho các hình vẽ thêm đẹp long lanh.

3. Các chất liệu màu

Những tranh tường vào TK XIX được vẽ bằng thuốc màu nước và bột màu thiên nhiên được pha trộn với nhau. Tranh vẽ trên vải thô cũng chủ yếu được vẽ bằng các loại bột màu sẵn có trong thiên nhiên. Màu được các họa sĩ xưa ưa dùng nhất là màu vàng để mô tả những lâu đài, cung điện, đức Phật và các vị vua chúa. Ngoài ra các màu rất gần với thiên nhiên như màu xanh của cây cối, của dòng sông, của cánh đồng, màu trắng trên đỉnh núi là thể hiện tuyệt bao phủ...

Màu tự nhiên mà người Lào hay sử dụng là: màu xanh được chiết xuất từ lá rừng có tên là lá hòm, màu đỏ được làm từ quả phác tắng, màu nâu được chế ra từ đất và loại vỏ cây kạ đốn, màu vàng dùng củ nghệ và màu tím cùng một loại hoa rừng nở thành chùm lớn, hái về chế ra màu tím để vẽ. Ngoài ra người ta còn phải dùng một loại đá nhỏ tán thành bột trộn với các màu đã được định hình để tạo thành một loại màu dùng vẽ trong chùa.

Tranh tường thời hiện đại trong các chùa Lào thường sử dụng màu nước và màu phốt pho của Thái Lan. Một số bức tranh được vẽ công phu hơn để giữ màu. Để làm điều này, đầu tiên người ta dùng máu lợn sơn lên tường làm nền sau đó để khô rồi dùng sơn bột vẽ lên nền đó. Làm như vậy màu của bức tranh trở nên bền hơn nhiều lần và có thể hàng chục năm sau vẫn còn giữ được màu sắc như mới.

Ngoài ra sơn mài cũng đã được thể hiện khá thành công trên các bức họa ở cửa gỗ và cửa sổ của một số chùa.

Chúng tôi vừa đi qua một vài nét về hội họa Phật giáo trong một số chùa Viêng Chăn. Có thể nói, đề tài hội họa Phật giáo Viêng Chăn có một số điểm chung với hội họa Phật giáo một số nước láng giềng theo đạo Phật Tiểu thừa, đặc biệt là gần gũi với hội họa Phật giáo Thái Lan. Nhưng hội họa Phật giáo Lào ở Viêng Chăn cũng có nhiều nét đặc biệt của riêng mình. Cái đặc biệt nhất trong đề tài là lấy truyện Phạ Vệt làm chủ đề chính trong hội họa Phật giáo Lào. Khi thể hiện, người ta cũng thể hiện nhân vật rất gần gũi với con người Lào, những hình ảnh núi sông, đất nước Lào đã hiện ra trong các tranh vẽ trên các bức tường chùa Lào khiến cho người xem rất xúc động. Ngoài ra, các lễ hội, đời sống thường nhật của người Lào cũng trở thành chủ đề cho các họa sĩ thỏa sức sáng tạo.

Các bức tranh thường được bố cục hết sức hợp lý. Hình ảnh đức Phật thường hơi xa vời nhưng luôn được thể hiện trong sự ngưỡng mộ và tôn kính của các tín đồ. Các bức tranh tường có màu sắc tươi sáng thể hiện tính lạc quan yêu đời của con người Lào ■

B.N.P.M.C

Ảnh trong bài của tác giả